

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2017/HS-ST

Ngày: 29/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Minh

2. Ông Lê Quang Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Bà Lê Phan Lộc Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2017/TLST-HS ngày 28/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2017/QĐXXST-HS ngày 14/12/2017 đối với bị cáo: Trần Công B, sinh ngày 26/11/1998; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Công T, sinh năm 1967 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 24/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 29/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 25/02/2017 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lệ Thủy từ ngày 12/10/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Anh Trần Nhật P, sinh năm 1994, địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Xuân H, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1992, địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 10/10/2017, trong lúc đang ngồi chơi game tại quán Internet B ở tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Trần Công B thấy anh Trần Nhật P điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 73H1-221.59 đến quán nên B nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh P. B giả vờ nói với anh P, cho B mượn xe về nhà lấy tiền trả tiền chơi game, anh P đồng ý và đưa chìa khóa xe cho B. B điều khiển xe mô tô của anh P đến nhà Phạm Xuân H ở thôn T, xã P, huyện L cầm cố lấy 350.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Về vật chứng: Ngày 11/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ tại anh Phạm Xuân H một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha- Exciter BKS 73H1-221.59. Ngày 13/10/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lệ Thủy tiến hành định giá và kết luận: Xe mô tô 73H1-221.59 có giá 30.000.000 đồng. Ngày 13/10/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu anh Trần Nhật P.

Về dân sự: Người bị hại anh Trần Nhật P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Xuân H đã nhận lại 350.000 đồng từ phía gia đình bị cáo Trần Công B và không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số: 40/THQCT-KSĐT-XPSH ngày 24/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố bị cáo Trần Công B về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trần Công B từ 18 đến 24 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Công B khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo khai mục đích lừa gạt anh P nhằm chiếm đoạt xe mô tô đưa đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lời khai của bị cáo Trần Công B phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Công B đã có hành vi bằng thủ đoạn gian dối, lừa gạt anh Trần Nhật P để chiếm đoạt xe mô tô có giá trị 30.000.000 đồng. Hành vi đó đã cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự; điều, khoản có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Do đó, việc khởi tố điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy và việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo hiểu rõ điều đó, song do hám lợi bất chính, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để sử dụng mục đích cá nhân. Bị cáo là thanh niên mới lớn đã nhiều lần bị Tòa án xét xử, vừa mới chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, song do lối sống buông thả, lười lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để sử dụng mục đích tiêu xài cá nhân nên bị cáo tiếp tục phạm tội. Ngày 24/12/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 29/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tuy nhiên theo Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người dưới 18 tuổi bị kết án được coi là không có án tích, nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi;

b) Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng hoặc tội phạm rất nghiêm trọng do vô ý.....

Như vậy, Trần Công B sinh ngày 26/11/1998, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 03 tháng tù tại bản án số 30/2016/HSST ngày 29/9/2016, có áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Lúc đó Bằng chưa đủ 18 tuổi. Theo Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội hướng dẫn áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội nên bị cáo được coi là không có án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14. Do đó hành vi của bị cáo lần này không thuộc trường hợp định khung tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm" nhưng xét về nhân thân, bị cáo là người đã nhiều lần bị Tòa án xét xử nên bị cáo bị coi là người có nhân thân không tốt, cần có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình khởi tố, điều tra cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố mẹ bị cáo đã trả số tiền 350.000đồng cho anh Phạm Xuân H thay bị cáo nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên để giảm một phần hình phạt trong khung hình phạt mà bị cáo bị xét xử là phù hợp, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[2]. Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 73H1-221.59 cho anh Trần Nhật P nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Phần dân sự: Tại phiên tòa người bị hại anh Trần Nhật P và người có quyền lợi liên quan anh Phạm Xuân H vắng mặt nhưng các lời khai của họ tại cơ

quan Điều tra không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Công B phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trần Công B 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (12/10/2017).

Bị cáo Trần Công B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo Trần Công B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/12/2017, bị hại anh Trần Nhật P và người có quyền lợi liên quan anh Phạm Xuân H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Bị hại,
- Người LQ
- VKSND huyện Lệ Thủy
- TA tỉnh Q.Bình
- Chi cục THADS Lệ Thủy
- CA Lệ Thủy
- Sở Tư pháp Q.Bình
- Bộ phận THA hình sự
- Lưu HS;VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trương Thị Nhân

